Số: Saoy:HộiđồngnhândânhuyệnTamĐường; 23/06/2025; 10:11:19; +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/NQ-HĐND	*Tam Đường, ngày 19 tháng 6 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Bổ sung dự toán ngân sách năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG
KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI CHÍN (CHUYÊN ĐỀ), KHOÁ XXI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND huyện Tam Đường về phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 18/6/2025 của HĐND tỉnh Lai Châu phân bổ kinh phí để thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo tài sản công, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, bổ sung kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2025;

Xét Tờ trình số 881/TTr-UBND ngày 03/6/2025 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của các HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung dự toán ngân sách năm 2025, như sau

Bổ sung số dự toán 5.149.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm bốn mươi chín triệu đồng chẵn) cho một số cơ quan, đơn vị dự toán và UBND các xã, thị trấn từ nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2025.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được HĐND huyện Tam Đường khóa XXI, kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 19/6/2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG T. LAI CHÂU

Tẩn Thị Quế

BIỂU SỐ 02

Bổ sung dự toán năm 2025 cho UBND các xã, thị trấn

(Kèm theo Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 19/6/2025 của HĐND huyện)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số tiền bổ sung	Bổ sung dự toán											Ghi chú
			UBND xã Thèn Sin	UBND xã Sơn Bình	UBND xã Tả Lèng	UBND xã Hồ Thầu	UBND xã Bản Hon	UBND xã Nùng Nàng	UBND xã Bình Lư	UBND xã Nà Tăm	UBND Thị Trấn TĐ	UBND xã Bản Bo	UBND xã Khun Há	UBND xã Bản Giang	
I	**Nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2025**	**2.808.000**	**242.160**	**392.200**	**632.200**	**20.100**	**240.000**	**306.000**	**288.423**	**6.881**	**9.300**	**7.653**	**640.200**	**22.883**	
1	Kinh Phí Thực Hiện Chương Trình Xóa Nhà Tạm, Nhà Dột Nát Cho Hộ Ngheo, Hộ Cận Nghèo	2.670.000	240.000	390.000	630.000	-	240.000	300.000	240.000	-	-	-	630.000	-	
2	Kinh phí hỗ trợ tiền đóng BHXH tự nguyện, BHYT cho người tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND tỉnh	26.000	-	-	-	-	-	-	10.683	6.881	-	6.553	-	1.883	
3	Kinh phí hỗ trợ hỗ trợ hàng tháng đối với Đảng viên được tặng huy hiệu Đảng từ 40 năm tuổi đảng trở lên theo Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh	6.000	-	-	-	-	-	6.000	-	-	-	-	-	-	
4	Kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh	24.000							10.000		6.000		8.000		
5	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	22.000	2.160	2.200	2.200	5.400	-	-	3.440	-	3.300	1.100	2.200	-	
6	Kinh phí thực hiện chính sách đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	39.000	-	-	-	14.700	-	-	24.300	-	-	-	-	-	
7	Kinh phí thực hiện chính sách luân chuyển cán bộ theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 và Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh	21.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	21.000	

BIỂU SỐ 01

Bổ sung dự toán năm 2025 cho một số đơn vị dự toán

(Kèm theo Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 19/6/2025 của HĐND huyện)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số tiền bổ sung	Bổ sung dự toán																Ghi chú
			Trung tâm Giáo dục NN - GDTX	Phòng GD&ĐT huyện	Trường Mầm non Thị trấn Tam Đường	Trường Mầm non Thèn Sin	Trường Mầm non xã Tả Lèng	Trường Mầm non xã Sơn Bình	Trường Mầm non Nà Tăm	Trường Mầm non Nùng Nàng	Trường Mầm non xã Khun Há	Trường Mầm non xã Hồ Thầu	Trường Mầm non Giang Ma	Trường Mầm non xã Bình Lư	Trường Mầm non xã Bản Hon	Trường Mầm non Bản Giang	Trường Mầm non Bản Bo	Trường THCS Bản Giang	
I	**Nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2025**	**2.341.000**	**169.400**	**1.091.320**	**9.000**	**44.640**	**102.600**	**136.100**	**66.960**	**80.700**	**179.000**	**58.400**	**101.200**	**33.900**	**32.800**	**41.100**	**70.600**	**123.280**	
1	Chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ bán trú theo NĐ 66/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025	1.064.000	107.000	-	9.000	44.640	102.600	136.100	66.960	80.700	179.000	58.400	101.200	33.900	32.800	41.100	70.600	-	
2	Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND, ngày 13/07/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao;	100.000																100.000	
3	KP hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí Nghị định 81/2021NĐ-CP	1.177.000	62.400	1.091.320	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	23.280	